BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Máy * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 403 (H-J-L-N)

Học kỳ : 1

Thời gian : 09h30 - 27/03/2025 - Phòng thi 401 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204949565	Hoàng Thị Bình	An	ACC 403 H	K28KDN					
2	28204953952	Trương Thị Mỹ	An	ACC 403 H	K28KDN					
3	28204905356	Nguyễn Thị Kim	Cúc	ACC 403 H	K28KDN					
4	28204628008	Nguyễn Tiền	Giang	ACC 403 H	K28KDN					*NỢ HP*
5	28214904886	Trần Văn	Giáp	ACC 403 H	K28KDN					
6	28204950053	Nguyễn Thị	Huệ	ACC 403 H	K28KDN					
7	28209529096	Vũ Thu	Hường	ACC 403 H	K29KDN					
8	28204344456	Lê Thị Khánh	Linh	ACC 403 H	K28KDN					
9	28204903606	Lê Xuân	Mai	ACC 403 H	K28KDN					
10	28205040037	Lâm Thị Tuyết	Mai	ACC 403 H	K28KDN					
11	28204903131	Nguyễn Thị	Na	ACC 403 H	K28KDN					
12	28204949857	Trần Thị Kiều	Nga	ACC 403 H	K28KDN					
13	28204949858	Trần Thị Nguyệt	Nga	ACC 403 H	K28KDN					
14	28204902074	Huỳnh Thu	Ngân	ACC 403 H	K28KDN					
15	28204929816	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	ACC 403 H	K28KDN					
16	28204900788	Nguyễn Thị Yến	Nhi	ACC 403 H	K28KDN					
17	28204906594	Lương Thị Hồng	Nhung	ACC 403 H	K28KDN					
18	28204954297	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	ACC 403 H	K28KDN					
19	28209506732	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	ACC 403 H	K28KDN					
20	28204902898	Lê Nữ Thiên	Thư	ACC 403 H	K28KDN					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Máy * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 403 (H-J-L-N)

Học kỳ : 1

Thời gian : 09h30 - 27/03/2025 - Phòng thi 402 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28215044691	Đặng Thị Mỹ	Trân	ACC 403 H	K28KDN					
2	28204939504	Lê Thị Quỳnh	Trang	ACC 403 H	K28KDN					
3	28204948656	Nguyễn Thị Huyền	Trang	ACC 403 H	K28KDN					
4	28206251504	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	ACC 403 H	K28KDN					
5	28209403965	Trần Thị Thanh	Tuyền	ACC 403 H	K28KDN					
6	28204934536	Nguyễn Thị Thúy	Vân	ACC 403 H	K28KDN					
7	28204951738	Đỗ Lê Hồng	Vân	ACC 403 H	K28KDN					
8	28204904965	Trần Huỳnh Hà	Vy	ACC 403 H	K28KDN					
9	28204951245	Nguyễn Thị	Xuân	ACC 403 H	K28KDN					
10	27202653610	Lê Thị Hải	Yến	ACC 403 H	K27KDN					
11	28204946410	Nguyễn Thị Tâm	Anh	ACC 403 J	K28KDN					
12	28204950432	Đỗ Thị Lan	Anh	ACC 403 J	K28KDN					
13	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	ACC 403 J	K27KDN					
14	28204953721	Trần Thị Anh	Đào	ACC 403 J	K28KDN					
15	28204905289	Lê Đào Phương	Hậu	ACC 403 J	K28KDN					
16	28214603799	Lê Xuân	Hiếu	ACC 403 J	K28KDN					
17	28209500591	Nguyễn Thị Xuân	Hương	ACC 403 J	K28KDN					
18	28204903975	Nguyễn Thị	Huyền	ACC 403 J	K28KDN					
19	28204906829	Phạm Thị Lệ	Huyện	ACC 403 J	K28KDN					
20	28204906994	Trần Thị Thu	Lài	ACC 403 J	K28KDN					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Máy * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 403 (H-J-L-N)

Học kỳ : 1

Thời gian : 09h30 - 27/03/2025 - Phòng thi 404 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204904606	Đặng Thị Mỹ	Lệ	ACC 403 J	K28KDN					
2	28204552405	Võ Thị Diệu	Linh	ACC 403 J	K28KDN					
3	28204803475	Ksor	Loan	ACC 403 J	K28KDN					
4	28204803962	Trịnh Thị Ngọc	My	ACC 403 J	K28KDN					
5	28204934334	Trần Hiếu	Ngân	ACC 403 J	K28KDN					
6	28204902910	Nguyễn Thị Thu	Phương	ACC 403 J	K28KDN					
7	28207130800	Trương Thị	Sáng	ACC 403 J	K28KDN					
8	28204900508	Trần Hoài	Sương	ACC 403 J	K28KDN					
9	28214901514	Trần Minh	Thiên	ACC 403 J	K28KDN					
10	28204904011	Trần Ngọc Kiều	Thu	ACC 403 J	K28KDN					
11	28204900405	Phan Thị Minh	Thư	ACC 403 J	K28KDN					
12	28204904409	Nguyễn Thị Anh	Thư	ACC 403 J	K28KDN					
13	28206504646	Nguyễn Thị	Thuận	ACC 403 J	K28KDN					
14	28204301809	Lê Thị Thu	Thương	ACC 403 J	K28KDN					
15	28204901199	Nguyễn Thị Huyền	Thương	ACC 403 J	K28KDN					
16	28204802948	Dương Nguyễn Thùy	Trang	ACC 403 J	K28KDN					
17	28204954207	Đặng Thị Thùy	Trang	ACC 403 J	K28KDN					
18	28204951114	Trần Diệu	Xoan	ACC 403 J	K28KDN					
19	28204401950	Võ Thị Như	Ý	ACC 403 J	K28KDN					
20	28204901936	Huỳnh Thị Thu	Yến	ACC 403 J	K28KDN					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Máy * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 403 (H-J-L-N)

Học kỳ : 1

Thời gian : 09h30 - 27/03/2025 - Phòng thi 405 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204906599	Kiều Thị Mỹ	An	ACC 403 L	K28KDN					
2	28205102174	Trần Hà	Anh	ACC 403 L	K28KDN					
3	28204135158	Trương Doanh	Doanh	ACC 403 L	K28KDN					
4	28204900572	Nguyễn Thuỳ	Dung	ACC 403 L	K28PSU-KKT					
5	28204946330	Mai Thị Thu	Hà	ACC 403 L	K28KDN					
6	28204953723	Võ Thị Thu	Hà	ACC 403 L	K28KDN					
7	28204901994	Phan Phương	Huyền	ACC 403 L	K28KDN					
8	28209505252	Nguyễn Thị	Lắm	ACC 403 L	K28KDN					
9	27203602957	Nguyễn Thị Tuyết	Ly	ACC 403 L	K27KDN					
10	28204939470	Dương Hà	My	ACC 403 L	K28KDN					
11	28204953815	Trần Thị Kiều	Ngân	ACC 403 L	K28KDN					
12	28204305339	Ngô Thị Mỹ	Nhung	ACC 403 L	K28KDN					
13	28204934447	Đặng Thị Kiều	Oanh	ACC 403 L	K28KDN					
14	28204950870	Phan Võ Kiều	Oanh	ACC 403 L	K28KDN					
15	28214905549	Đặng Tấn	Phong	ACC 403 L	K28PSU-KKT					
16	28208002647	Nguyễn Thanh Hồng	Phúc	ACC 403 L	K28KDN					
17	28204954836	Hồ Nguyễn Như	Quỳnh	ACC 403 L	K28KDN					
18	28204902549	Trương Thị	Sen	ACC 403 L	K28KDN					
19	28204901822	Võ Phương	Thảo	ACC 403 L	K28KDN					
20	28204951568	Hoàng Phương	Thảo	ACC 403 L	K28KDN					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Máy * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 403 (H-J-L-N)

Học kỳ : 1

Thời gian : 09h30 - 27/03/2025 - Phòng thi 501 /1 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204938443	Nguyễn Thị Hoài	Thu	ACC 403 L	K28KDN					
2	28204743283	Lưu Thị Anh	Thư	ACC 403 L	K28KDN					
3	28209433209	Phạm Thị Như	Thủy	ACC 403 L	K28KDN					
4	28204901661	Lê Thị Mỹ	Tiên	ACC 403 L	K28KDN					
5	28204900254	Châu Ánh	Trang	ACC 403 L	K28KDN					
6	28206202086	Kim Thị Ngọc	Trang	ACC 403 L	K28KDN					
7	28205039935	Nguyễn Thị Thảo	Vân	ACC 403 L	K28KDN					
8	28204951880	Trương Thị Kiều	Vy	ACC 403 L	K28KDN					
9	28204905971	Nguyễn Thị Như	Ý	ACC 403 L	K28KDN					
10	28204801965	Hoàng Thị Kim	Yến	ACC 403 L	K28KDN					
11	28204951038	Lê Hà Kiều	Anh	ACC 403 N	K28HP-KQT					
12	28211145153	Thái Hoàng	Bảo	ACC 403 N	K28HP-KQT					
13	28204950713	Nguyễn Phan Thanh	Châu	ACC 403 N	K28HP-KQT					
14	28204946263	Nguyễn Thị	Điệp	ACC 403 N	K28HP-KQT					
15	28204953013	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	ACC 403 N	K28HP-KQT					
16	28204954083	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	ACC 403 N	K28HP-KQT					
17	28204605629	Nguyễn Thu	Hà	ACC 403 N	K28KDN					
18	28204654646	Phạm Thị Thanh	Hằng	ACC 403 N	K28KDN					
19	28214943276	Bùi Đức	Hoàng	ACC 403 N	K28HP-KQT					
20	28206206533	Trần Thị Thùy	Linh	ACC 403 N	K28KDN					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Máy * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 403 (H-J-L-N)

Học kỳ : 1

Thời gian : 09h30 - 27/03/2025 - Phòng thi 501 /2 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28214953812	Nguyễn Đức	Lượng	ACC 403 N	K28HP-KQT					
2	28206549097	Trịnh Thị Thúy	Nga	ACC 403 N	K28HP-KQT					
3	28204953830	Lê Hoàng Bảo	Ngọc	ACC 403 N	K28PSU-KKT					
4	28204603963	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	ACC 403 N	K28HP-KQT					
5	28204950493	Đặng Thảo	Nhi	ACC 403 N	K28HP-KQT					
6	28204954887	Hoàng Thị Tuyết	Nhung	ACC 403 N	K28KDN					
7	28204902443	Lê Thị Thuý	Oanh	ACC 403 N	K28HP-KQT					
8	27202653332	Võ Thị Hậu	Phước	ACC 403 N	K27KDN					
9	28204223411	Nguyễn Thị Minh	Phương	ACC 403 N	K28PSU-KKT					
10	28214903826	Hà Phước	Sơn	ACC 403 N	K28KDN					
11	28208127286	Trương Thị Thanh	Thuý	ACC 403 N	K28HP-KQT					
12	28204953866	Phạm Thị Thanh	Thúy	ACC 403 N	K28KDN					
13	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	ACC 403 N	K28KDN					
14	28201351998	Nguyễn Thị Thùy	Trang	ACC 403 N	K28PSU-KKT					
15	28204954711	Lê Thị Ngọc	Tú	ACC 403 N	K28KDN					
16	28214948209	Thái Tuấn	Tú	ACC 403 N	K28HP-KQT					
17	28214928820	Phan Thanh	Tuấn	ACC 403 N	K28HP-KQT					
18	28209301244	Huỳnh Nhã	Uyên	ACC 403 N	K28HP-KQT					
19	28204902639	Hồ Nguyễn Thị Mỹ	Yên	ACC 403 N	K28KDN					
20	28204903214	Nguyễn Thị Hoài	Yến	ACC 403 N	K28KDN					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										